

Số: **379** /QĐ-BNN-TT

Hà Nội, ngày **06** tháng **3** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng
cho nội dung hoàn thiện công nghệ tạo dòng đơn bội kép
Dự án "Sản xuất giống ngô lai giai đoạn 2011-2015"**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 29/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-TTg ngày 25/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-BNN-XD ngày 18/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Dự án "Sản xuất giống ngô lai giai đoạn 2011-2015";

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho nội dung hoàn thiện công nghệ tạo dòng đơn bội kép Dự án "Sản xuất giống ngô lai giai đoạn 2011-2015" do Viện Nghiên cứu ngô làm chủ đầu tư (có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Định mức kinh tế kỹ thuật này làm cơ sở cho việc tính toán, xây dựng và kiểm tra đánh giá việc thực hiện Dự án nói trên và thay thế cho Phụ lục 4 "Định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho nội dung hoàn thiện công nghệ tạo dòng đơn bội kép" ban hành kèm theo Quyết định số 2768/QĐ-BNN-TT ngày 11/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Thủ trưởng các Cục, Vụ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

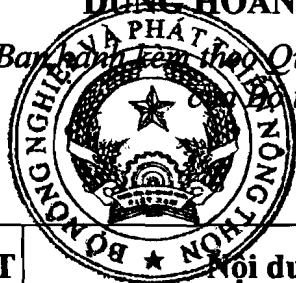
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, TT.



**Phụ lục. ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT ÁP DỤNG CHO NỘI
DUNG HOÀN THIỆN CÔNG NGHỆ TẠO DÒNG ĐƠN BỘI KÉP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **379** /QĐ-BNN-TT ngày **06** tháng **3** năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



Tính cho 01ha/vụ

TT	Nội dung chi	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
I	Thuê khoán chuyên môn			
1	Công lao động phổ thông	công	830	
-	Làm đất	công	100	
-	Gieo hạt	công	60	
-	Xới, nhật cỏ 3 lần	công	140	
-	Cắt cỏ đường lô	công	0	
-	Cắt cỏ trong hàng, vơ cỏ gốc	công	0	
-	Bón phân 3 lần, vun cao	công	120	
-	Phun thuốc BVTV, rải thuốc xử lý đất, rắc thuốc nỡn trừ sâu đục thân	công	120	
-	Đào rãnh thoát nước	công	40	
-	Tưới nước, tiêu nước	công	90	
-	Diệt và phòng chuột	công	40	
-	Bảo vệ đồng ruộng	công	120	
2	Công lao động kỹ thuật	công	1.050	
-	Soạn giống, thiết kế thí nghiệm	công	50	
-	Ngâm ủ hạt, xử lý colchicine, chuyển cây ra bầu	công	50	
-	Chuyển cây ra vườn ươm	công	50	
-	Tĩa, khử lẫn	công	130	
-	Theo dõi, đánh giá	công	0	
-	Thụ phấn, lai tạo	công	130	
-	Thu hoạch	công	120	
-	Chế biến sau thu hoạch	công	170	
-	Phân loại hạt đơn bội	công	300	
-	Chọn bấp, viết bao	công	0	
-	Thu thập, xử lý số liệu, viết báo cáo	công	50	
3	Thuê mướn khác			
-	Thuê đất	ha	1	
II	Nguyên, vật liệu			
1	Giống (sử dụng nguồn đã có)	kg	20	
2	Hoá chất			
-	Chất gây đa bội nhiễm sắc thể (Colchicine)	lọ 5g	5	
-	Chất bám dính (DMSO)	lọ 500ml	1	
-	Chất khử trùng mẫu(chlorine)	lọ 500ml	2	

3	Dụng cụ thí nghiệm			
-	Khẩu trang bảo vệ	hộp	5	
-	Sàn tay cao su	hộp	5	
-	Khẩu bảo hộ	bao	300	
-	Khẩu bảo hộ	cái	400	
4	Phân bón			
-	Phân hữu cơ vi sinh	kg	2.500	
-	Đạm urea	kg	360	
-	Lân supe	kg	700	
-	Kali Clorua	kg	200	
-	Vôi bột	kg	0	
5	Thuốc BVTV			
-	Thuốc xử lý đất và rắc nỡn	kg	34	
-	Thuốc trừ sâu, bệnh	kg	5	
-	Thuốc trừ cỏ	kg	2	
-	Thuốc xử lý mọt	kg	0	
6	Vật tư chuyên dụng			
-	Bao giấy Craft lớn (bao cỡ)	cái	30.000	
-	Bao giấy Craft nhỏ (bao bắp)	cái	30.000	
7	Vật tư thí nghiệm rẻ tiền, mau hỏng	ha	Khoán chi	
8	Nhiên liệu, năng lượng			
-	Điện bảo quản giống	KWh/ tháng	0	

7/20